

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀ BÌNH
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:15/2023/HSST

Ngày:29/05/2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀ BÌNH, TỈNH BẠC LIÊU**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Mỹ Xuyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Lê Việt Phương

2/ Ông Huỳnh Tài Em

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Dư, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu: Ông Danh Lê Minh Trí– Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 29 tháng 05 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 21/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 04 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2023/QĐXXST –HS ngày 15 tháng 05 năm 2023 đối với bị cáo:

Lư Văn T, sinh năm 1982, tại thành phố B, tỉnh Bạc Liêu. Nơi cư trú tại: Khóm L, phường M, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; Nghề nghiệp: Đi ghe biển. Trình độ văn hóa: 1/12. Dân tộc: kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lư Văn C và bà Lê Thị N; có vợ (đã ly hôn) và 03 con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2013; tiền án: 02 lần, cụ thể:

+ Lần 01: Ngày 03/03/2014, bị cáo Lư Văn T bị Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 02 (hai) năm tù về tội “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/10/2015.

+ Lần 02: Ngày 28/11/2017, bị cáo Lư Văn T bị Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “ *Cố ý gây thương tích*”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/01/2020, bản án chưa xóa án tích.

Tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/01/2023 đến ngày 20/01/2023 chuyển tạm giam đến nay. (Bị cáo có mặt).

- **Bị hại:** Anh Lương Quốc K, sinh năm 1993 (Có đơn xin vắng mặt)

Nơi đăng ký NKTT: Ấp V, xã T, huyện H, tỉnh Bạc Liêu

Chỗ ở hiện nay: Ấp M, xã R, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ, ngày 16/01/2023, Lư Văn T thuê một người thanh niên chạy xe Honda khách (không rõ nhân thân) đi từ thành phố B đến khu vực xã R để tìm T sản để lấy trộm. Khi đến nhà anh Lương Quốc K, thuộc ấp M, xã R, huyện H, tỉnh Bạc Liêu thì T nhìn thấy 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Future, màu xanh- bạc, biển kiểm soát 94K1-800.14 của anh K đang đậu bên hông nhà và trên xe còn cắm sẵn chìa khóa xe. Lúc này, T kêu người thanh niên chạy xe Honda khách dừng lại cho T xuống xe và thanh toán tiền. Sau đó, T đi vào khu vực trước sân nhà anh K quan sát thấy không có người trông coi xe, nên T đi vào dẫn xe mô tô biển kiểm soát 94K1-800.14 trên của anh K đi ra đến phía trước sân nhà anh K thì bị anh Đặng Thái S phát hiện truy hô, T liền buông xe bỏ chạy thì bị anh S và một số người dân đuổi theo khống chế bắt giữ. Sau khi sự việc xảy ra, anh K trình báo đến Công an xã R, huyện Hòa Bình đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lư Văn T và thu giữ các tang vật có liên quan.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐGDTS, ngày 18 tháng 01 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu, kết luận: 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Future, màu xanh- bạc, biển kiểm soát 94K1-800.14, số khung: 7633JZ068957, số máy JC76E0399806, đăng ký lần đầu ngày 26/12/2018, có giá trị thành tiền còn lại là 18.600.000 đồng (Mười tám triệu sáu trăm nghìn đồng).

Tại Cáo trạng số 20/CT-VKS - HS ngày 31/03/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu đã truy tố bị cáo Lư Văn T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lư Văn T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Đề nghị:

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lư Văn T từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù đến 03 (ba) năm tù.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) nón lưỡi trai, màu xám, phía trong nón có chữ NÓN SƠN, đã qua sử dụng và 01 (một) nón bảo hiểm, màu đen, phía trước có ghi chữ Yamaha, đã qua sử dụng.

Tại tòa, bị cáo Lư Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình đã truy tố.

Bị cáo Lư Văn T nói lời sau cùng với Hội đồng xét xử là xin được giảm nhẹ hình phạt.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trong quá trình tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại trong vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1] Lời khai nhận của bị cáo Lư Văn T trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 00 giờ 30 phút, ngày 17/01/2023, tại ấp M, xã R, huyện H, tỉnh Bạc Liêu, bị cáo Lư Văn T đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt của anh Lương Quốc K 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Future, màu xanh- bạc, biển kiểm soát 94K1-800.14, có giá trị thành tiền là 18.600.000 đồng (Mười tám triệu sáu trăm nghìn đồng). Tuy nhiên, về nhân thân của bị cáo đã có 02 (hai) tiền án, trong đó, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2017/HSST ngày 28/11/2017, bị cáo Lư Văn T bị Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*” và lần phạm tội này của bị cáo Lư Văn T đã được xác định là “*Tái phạm*”, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 30/01/2020. Tính đến ngày thực hiện hành vi phạm tội (ngày 17/01/2023), bị cáo chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Vì vậy, hành vi của bị cáo Lư Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Vì vậy, việc truy tố, xét xử bị cáo theo tội danh và điều luật trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Lư Văn T có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của bị hại để chiếm đoạt. Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm hại đến tài sản của chủ sở hữu mà còn làm mất an ninh trật tự tại địa phương và hiện nay loại tội phạm này có chiều hướng ngày càng tăng, gây hoang mang bất bình trong quần chúng nhân dân. Do vậy, cần thiết phải áp dụng hình phạt cách ly bị cáo khỏi sinh hoạt xã hội một thời gian nhất định nhằm để cải tạo, giáo dục bị cáo chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật và trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội và cũng như phục vụ cho công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm chung trong xã hội.

[3] Tuy nhiên, khi xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo, hội đồng xét xử cũng cần xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại – anh Lương Quốc K đã nhận lại tài sản và không yêu cầu về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo Lư Văn T, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về vật chứng: Trong quá trình điều tra, đã giao trả lại cho chủ sở hữu là anh Lương Quốc K (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Future, màu xanh- bạc, biển kiểm soát 94K1-800.14, số khung: 7633JZ068957, số máy JC76E0399806, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xanh; Tiền Việt Nam 32.000 đồng (ba mươi hai nghìn đồng) và 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Lư Văn T, quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo và Cơ quan điều tra Công an huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu đã trả lại cho bị cáo T, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Đối với 01 (một) nón lưỡi trai, màu xám, phía trong nón có chữ NÓN SON, đã qua sử dụng và 01 (một) nón bảo hiểm, màu đen, phía trước có ghi chữ Yamaha, đã qua sử dụng là của bị cáo Lư Văn T. Xét thấy, các đồ vật trên đã cũ, không còn giá trị sử dụng, tại tòa, bị cáo T cũng không có yêu cầu nhận lại, nên cần tịch thu tiêu hủy đối với các đồ vật trên.

Đối với người thanh niên chạy xe Honda khách, do không xác định được nhân thân, Cơ quan điều tra chưa làm việc được, vì vậy, giao cho Cơ quan điều tra Công an huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu tiếp tục điều tra làm rõ, nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

[6] Từ những nhận định trên, đối với đề nghị của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ nên được chấp nhận.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lư Văn T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/- Tuyên bố bị cáo Lư Văn T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

2/- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lư Văn T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 17/01/2023.

3/- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) nón lưỡi trai, màu xám, phía trong nón có chữ NÓN SON, đã qua sử dụng và 01 (một) nón bảo hiểm, màu đen, phía trước có ghi chữ Yamaha, đã qua sử dụng.

(Vật chứng trên hiện chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu đang quản lý- theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 03/4/2023)

4/- Về án phí: Áp dụng Điều 135,136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa

án: Bị cáo Lư Văn T phải chịu 200.000 đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAT Bạc Liêu;
- Sở Tư pháp Bạc Liêu;
- VKSND huyện Hòa Bình
- QCSĐT – CA huyện Hòa Bình;
- THADS huyện Hòa Bình;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án

Phan Thị Mỹ Xuyên